

Số: /BC-SNN

Tây Ninh, ngày tháng 8 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình hoạt động ngành Nông nghiệp và PTNT tháng 8 năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp tháng 9 năm 2024

#### Phần I

#### CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Trong tháng, Ngành đã tham dự các cuộc họp, hội thảo, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan để phối hợp giải quyết công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ. Đồng thời, tổ chức họp Lãnh đạo Sở cho ý kiến giải quyết các công việc của các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở trước khi tổ chức triển khai thực hiện.

Tiến độ thực hiện các nội dung trong Chương trình công tác năm 2024 của UBND tỉnh đến tháng 8 năm 2024 đã hoàn thành 04 nội dung, đang thực hiện trình 08 nội dung; đồng thời hiện Ngành đang trình đăng ký bổ sung 01 nội dung theo chỉ đạo (*chi tiết Phụ lục 1 kèm theo*)

#### Phần II

#### KẾT QUẢ THỰC HIỆN THÁNG 8 NĂM 2024

##### I. NÔNG NGHIỆP (tính đến ngày 01/8/2024)

##### 1. Trồng trọt- bảo vệ thực vật

##### a) Trồng trọt

Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu tập trung gieo trồng và thu hoạch vụ Hè Thu 2024. Tính đến ngày 01/8/2024, toàn tỉnh đã xuống giống 68.605 ha cây trồng ngắn ngày, bằng 93,1% so với kế hoạch (KH), tăng 2,3% so với cùng kỳ (CK); diện tích các cây trồng chủ lực tăng so CK như cây lúa, đậu phộng, mía. Trong đó, tiến độ gieo trồng một số cây trồng cụ thể như sau:

- Cây lúa: 49.585 ha, bằng 99,6% so KH và tăng 6,3% so CK.
- Cây bắp: 1.154 ha, bằng 92,3% so KH và giảm 4,2% so CK.
- Mì: 8.748 ha, bằng 71,1% so KH và giảm 12,3% so CK.
- Rau các loại: 6.379 ha, bằng 99,7% so KH và giảm 7% so CK.
- Đậu các loại: 875 ha, tăng 9,3% so KH và giảm 5,2% so CK.
- Đậu phộng: 197 ha, bằng 75,8% so KH và tăng 95% so CK.
- Mía (trồng mới): 579 ha, tăng 479% so KH và tăng 58,8% so CK

Toàn tỉnh đã thu hoạch được 24.633 ha cây trồng ngắn ngày các loại.

Thực hiện chuyển đổi 20 ha cao su chuyên sang trồng chuối, 32 ha cao su chuyên sang trồng mì, 43 ha cây lâu năm khác chuyên sang trồng mì; lũy kế đã thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ cây có hiệu quả kinh tế thấp sang cây có hiệu quả kinh tế cao đạt 264,5 ha<sup>1</sup> (tăng 201 ha so với CK).

*Chi tiết biểu 1, 2, 3, 4 kèm theo.*

### **b) Bảo vệ thực vật**

- Diện tích cây trồng nhiễm sâu bệnh hại là 18.290 ha lượt nhiễm, giảm 48% (-16.794 ha lượt nhiễm) so với CK, chủ yếu ở mức nhiễm nhẹ. Các đối tượng gây hại chủ yếu như: bệnh bạc lá, bệnh đạo ôn, bệnh đen lép hạt, sâu cuốn lá nhỏ, bọ phấn/lúa; rệp sáp/na; bệnh đốm lá VK/chuối; sâu vẽ bùa/cây có múi; chồi rồng/nhãn; bệnh cháy gôm/sâu riêng; bệnh sương mai/dừa leo; bệnh đốm vàng, ruồi đục quả/khổ qua; bọ trĩ, rệp muội/rau cải ăn lá; khảm lá virus, bọ phấn, bệnh lở cổ rễ/mì; cào cào/mía. Riêng bệnh khảm lá trên cây khoai mì, phát sinh gây hại mới 2.271 ha, giảm 19,9% (-564 ha so với CK). Tổng diện tích nhiễm bệnh khảm lá còn trên đồng là 24.805 ha. Ngành đã và đang theo dõi sát diễn biến phát sinh và hướng dẫn biện pháp phòng chống sinh vật gây hại phổ biến nhằm đảm bảo năng suất, sản lượng, nhất là các cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh.

- Công tác đặt bẫy đèn dự báo côn trùng trên lúa được triển khai thực hiện thường xuyên: rầy nâu di trú vào đèn với mật số thấp.

## **2. Chăn nuôi - Thú y**

### **a) Chăn nuôi**

- Tình hình chăn nuôi ổn định; đàn trâu, bò giảm 4% so CK; đàn heo, gia cầm tăng mạnh 57,3% so CK; ước số lượng gia súc, gia cầm đạt 98,8% so với KH, tăng 39% so với CK<sup>2</sup>. Giá bán sản phẩm chăn nuôi heo, gà tăng; vịt và trâu, bò giảm so với CK<sup>3</sup>.

- Cơ cấu chăn nuôi tiếp tục chuyển dịch từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi quy mô trang trại tập trung, đảm bảo an toàn sinh học. Trên địa bàn tỉnh có 462 trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm<sup>4</sup> và 63 cơ sở chăn nuôi<sup>5</sup> được cấp giấy chứng nhận VietGAHP; có 02 huyện: Dương Minh Châu và Tân Châu được chứng nhận vùng ATDB đối với bệnh Cúm gia cầm và Niu-cát-xon trên gà và

<sup>1</sup> Gồm 40 ha từ mì sang: mía (20 ha), cao su (20 ha); 39,5 ha từ lúa sang cao su và 142 ha từ cao su sang: mì (72 ha), chuối (70 ha); 43 ha từ cây lâu năm sang mì.

<sup>2</sup> Cụ thể: trâu: 9.300 con, bằng 95,6% so với CK; bò: 97.000 con, bằng 96% so với CK; heo: 398.000 con, tăng 59,2% so với CK; gia cầm: 9.900.000 con, tăng 6,5% so với CK.

<sup>3</sup> Gồm: thịt trâu bò hơi 73.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước); thịt heo hơi 65.000 đồng/kg (giảm 2.000 đồng/kg so với tháng trước); gà công nghiệp (thịt, hơi) 31.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), thịt vịt hơi 42.000 đồng/kg (giảm 3.000 đồng/kg so với tháng trước).

<sup>4</sup> 121 trang trại chăn nuôi heo tập trung với tổng đàn 337.251 con chiếm 84,7% tổng đàn heo; 55 trang trại chăn nuôi trâu với 1.412 con chiếm 15,2% tổng đàn trâu; 286 trang trại chăn nuôi bò với 15.981 con chiếm 16,5% tổng đàn bò và 116 trang trại chăn nuôi gia cầm, trong đó: 80 trang trại gà với 8.005.782 con chiếm 90,9% tổng đàn gà và 36 trang trại vịt với 196.500 con chiếm 38,2% tổng đàn vịt.

<sup>5</sup> Gồm: 25 cơ sở chăn nuôi gà, 27 cơ sở chăn nuôi heo, 07 cơ sở chăn nuôi bò, 04 cơ sở chăn nuôi thùy sản.

71 cơ sở<sup>6</sup> chăn nuôi gà, heo, bò được cấp giấy chứng nhận ATDB. Ngoài ra, đã xây dựng được 06 xã thuộc huyện Gò Dầu được chứng nhận cơ sở ATDB đối với bệnh Cúm gia cầm và Niu-cát-xon trên gà và 09 xã của huyện Bến Cầu được chứng nhận cơ sở ATDB đối với bệnh Lở mồm long móng trên bò.

- Khuyến khích thu hút đầu tư được triển khai thực hiện rộng rãi, lũy kế đã tổ chức thẩm định 32 dự án xin xây dựng, bằng 19,9% so với CK (161 dự án), với 56 nhà yến, bằng 23,9% so với CK (234 nhà yến), trong đó có: 24 nhà yến được trả lời phù hợp, 05 nhà yến không phù hợp, 27 nhà yến đang lấy ý kiến các huyện về vị trí đề nghị xây dựng nhà yến.

- Thực hiện gieo tinh nhân tạo cho bò thịt, bò sữa được 2.905/3.400 con bò (trong đó: 2.654 con bò thịt, 251 con bò sữa), đạt tỷ lệ 85,4% so KH. Kết quả nghiệm thu bò cái đậu thai đợt 1 năm 2024 được 1.912 con, đạt 56,2%.

### **b) Công tác thú y**

- *Tình hình dịch bệnh*: trong tháng không phát sinh dịch bệnh.

- *Tiêm phòng*: tiêm phòng bổ sung trên đàn gia súc, gia cầm mới phát sinh hoặc nuôi mới, kết quả: đã tiêm phòng được 14.786 liều vắc xin các loại.

- *Tiêu độc khử trùng*: tổ chức giám sát tiêu độc sát trùng thường xuyên, kết quả: tiêu độc sát trùng phòng, chống dịch bệnh tại các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm 1.502.210 m<sup>2</sup>; tiêu độc sát trùng cơ sở giết mổ 65.620 m<sup>2</sup>; tiêu độc sát trùng bến bãi, khu cách ly 800 m<sup>2</sup>; tiêu độc sát trùng phương tiện vận chuyển 1.353 xe ô tô và 360 xe khác.

- *Công tác kiểm dịch, kiểm soát*: kiểm dịch động vật xuất tỉnh, tăng 11,7% so với CK; kiểm soát giết mổ, giảm 2,03% so với CK (*Phụ lục II kèm theo*).

### **3. Thủy sản**

- Lũy kế diện tích thả nuôi mới 277,75 ha (tăng 71,16 ha so với tháng trước), đạt 49,1% so với KH và bằng 73,01% so với CK, nuôi tập trung chủ yếu tại các huyện Dương Minh Châu, Châu Thành, Bến Cầu và thị xã Trảng Bàng; lũy kế thể tích bè thả nuôi mới 2.500 m<sup>3</sup> (tăng 620 m<sup>3</sup> so với tháng trước), đạt 46,51% so với KH và tăng 19,05% so với CK; lũy kế sản xuất giống thả nuôi mới 42,25 triệu con (tăng 8,4 triệu con so với tháng trước), đạt 84,5% so với KH, tăng 17,36% so với CK; lũy kế sản lượng nuôi trồng thủy sản 8.242,7 tấn (tăng 2.327,1 tấn so với tháng trước), đạt 63,13% so với KH và bằng 78,24% so với CK; khai thác thủy sản 1.333,3 tấn (tăng 166,66 tấn so với tháng trước), đạt 66,67% so với KH và bằng 98,57% so với CK.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 936/KH-SNN ngày 18/3/2024 kiểm tra bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2024 và Quyết định số 266/QĐ-SNN ngày 19/6/2024 thành lập Đoàn kiểm tra bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2024; kết quả: đã kết thúc kiểm tra thực địa, đang hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra.

### **4. Công tác khuyến nông**

- Tiếp tục phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai

<sup>6</sup> Gồm: 49 cơ sở chăn nuôi gà, 21 cơ sở chăn nuôi heo, 01 cơ sở chăn nuôi bò.

thực hiện 11 mô hình khuyến nông năm 2024<sup>7</sup>.

- Phối hợp với: (1) Trung tâm Khuyến nông Quốc gia triển khai thực hiện dự án nhân giống sản mới kháng bệnh gắn với nhà máy tiêu thụ tại Tây Ninh: (i) diện tích 35 ha, xuống giống ngày 22/10/2023, tỷ lệ nảy mầm đạt trên 90%, đã thu hoạch 18 ha, năng suất bình quân 42 tấn/ha, giá bán 3.100đ/kg, diện tích còn lại chưa thu hoạch 17 ha đang sinh trưởng phát triển tốt; (ii) diện tích 30 ha, đã tổ chức 02 lớp tập huấn kỹ thuật cho hộ tham gia dự án và các hộ trên địa bàn huyện Châu Thành và huyện Tân Châu; đã tổ chức giao nhận giống, vật tư cho các hộ tham gia thực hiện dự án; (2) Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Nông nghiệp Hưng Lộc, theo dõi kết quả khảo nghiệm trên 02 lô với 64 dòng mì có tính kháng khảm với diện tích 0,5 ha, xuống giống ngày 11-12/01/2024, tỷ lệ nảy mầm đạt trên 90%, hiện cây đang sinh trưởng và phát triển tốt; (3) Trung tâm Nông nghiệp Nhiệt đới Quốc tế (CIAT), theo dõi kết quả khảo nghiệm 02 lô với 88 dòng mì có tính kháng khảm, diện tích 0,6 ha, xuống giống ngày 24/12/2023, tỷ lệ nảy mầm đạt trên 90%, các giống mới đang sinh trưởng và phát triển tốt.

- Thực hiện 02 đề tài: (1) Xây dựng quy trình canh tác hữu cơ trên măng cầu ta và cây bưởi da xanh ruột hồng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN-11041:2017 tại tỉnh Tây Ninh, đang thực hiện công tác thẩm định giá, đấu thầu mua sắm nguyên vật liệu và thiết bị, máy móc thực hiện đề tài; theo dõi lấy số liệu cơ bản từ các thí nghiệm; (2) Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật hữu hiệu EM (Effective Microorganisms) thứ cấp trong chăn nuôi gà thịt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, đã tiến hành thí nghiệm xác định phương pháp nhân EM thứ cấp (EM2) từ EM gốc (EM1) và đang chờ đơn vị phân tích mẫu trả kết quả.

- Đối với Đề án Nghiên cứu, lai tạo, khảo nghiệm và nhân giống sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030: đã tổ chức Hội thảo lấy ý kiến của các sở, ban, ngành; các doanh nghiệp, hợp tác xã và các địa phương đối với dự thảo Đề án ngày 09/7/2024 theo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh – Trần Văn Chiến tại Thông báo số 5192/TB-VP ngày 17/6/2024 và hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án tại Tờ trình số 2758/TTr-SNN ngày 26/7/2024.

- Tổ chức: (1) 01 chuyên học tập kinh nghiệm phát triển các mô hình chuyển đổi số trong xây dựng chuỗi sản xuất gắn với chế biến tiêu thụ sản phẩm nông sản, xây dựng mô hình khuyến nông gắn với du lịch sinh thái trong nông nghiệp tại tỉnh Bình Thuận, từ ngày 10-12/7/2024 với 26 người tham gia; (2) 10 lớp tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học, kỹ thuật cho nông dân tham gia mô hình trình diễn năm 2024.

- Tiếp tục hỗ trợ hoạt động 02 Hội quán: (1) Hội quán sầu riêng Bàu Đồn tại huyện Gò Dầu; (2) Hội quán măng cầu Minh Trung tại xã Tân Hưng, huyện Tân Châu.

<sup>7</sup> Lĩnh vực trồng trọt thực hiện 07 mô hình gồm: sản xuất lúa hữu cơ, quy mô 03 ha; sản xuất rau ăn lá hữu cơ, quy mô 03 ha; trồng thâm canh cây ăn quả (nhãn, chôm chôm), quy mô 12 ha; sản xuất lúa chất lượng cao, quy mô 50 ha; sản xuất lúa giống cấp xác nhận, quy mô 120 ha; trồng thâm canh khoai mì, quy mô 10 ha; sản xuất cây dược liệu, quy mô 01 ha. Lĩnh vực chăn nuôi thực hiện 02 mô hình gồm: chăn nuôi gà thịt (gà nội) theo hướng hữu cơ, quy mô 1.000 con; chăn nuôi bò sinh sản, quy mô 20 con. Lĩnh vực thủy sản thực hiện 02 mô hình gồm: nuôi cá chạch lấu, quy mô 0,2 ha; nuôi ốc nhồi (ốc lác, ốc bươu đen), quy mô 0,2 ha.

- Thực hiện Kế hoạch số 1225/KH-UBND ngày 26/4/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định nội dung đầu tư, mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024-2030 và đang dự thảo Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND, dự kiến ban hành Hướng dẫn trong tháng 8/2024.

## II. LÂM NGHIỆP

### 1. Công tác phát triển và sử dụng rừng

- *Trồng rừng*: kế hoạch năm 2024 trồng mới 707,8 ha<sup>8</sup>; các đơn vị chủ rừng đang rà soát quỹ đất, lập hồ sơ thiết kế, dự toán trồng mới rừng trình phê duyệt, chuẩn bị cây giống và tuyên truyền, vận động người dân tham gia trồng rừng.

- *Chăm sóc rừng trồng*: phòng hộ, đặc dụng với diện tích là 955,6 ha<sup>9</sup>; các đơn vị chủ rừng đang triển khai các công đoạn chăm sóc rừng trồng lần 1.

- *Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng*: không phát sinh vụ cháy rừng mới; tình hình thời tiết trên địa bàn tỉnh thường xuyên có mưa nên công tác PCCC đã ổn định, không còn nguy cơ cháy rừng.

- *Công tác chi trả dịch vụ môi trường rừng*: tổng số tiền DVMTR thu đến ngày 13/8/2024 là 4,66 tỷ đồng<sup>10</sup>. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thu, chi tiền DVMTR năm 2023<sup>11</sup> và Kế hoạch chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2024<sup>12</sup>.

- *Sử dụng rừng*: thống kê theo Thông tư số 12/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 thì đến nay các đơn vị đã khai thác được 9.650,043 ha rừng trồng tập trung với khối lượng 19.300,086 m<sup>3</sup> gỗ các loại; ngoài ra đang triển khai đến các hộ nhận khoán thực hiện khai thác rừng theo phương án được duyệt tại Quyết định số 271/QĐ-SNN ngày 20/6/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT với diện tích 738,68ha, tổng sản lượng 22982,801 m<sup>3</sup>.

### 2. Công tác quản lý, bảo vệ rừng

- *Công tác quản lý rừng*: tổng diện tích rừng và đất quy hoạch phát triển rừng là 73.272,5 ha<sup>13</sup>, toàn bộ diện tích này đều được giao cho các BQL rừng, UBND các huyện và các đơn vị quản lý, bảo vệ. Lực lượng Kiểm lâm địa bàn thường xuyên phối hợp với các đơn vị chủ rừng, cơ quan chức năng địa phương tổ chức tuần tra, kiểm tra các khu vực trọng điểm, biên giới để ngăn chặn xử lý kịp thời các hành vi vi phạm và kịp thời phát hiện tháo gỡ, tịch thu cần bẫy các loại và ngăn chặn người dân Campuchia sang bẫy bắt động vật rừng.

- *Bảo vệ rừng và khoanh nuôi tái sinh tự nhiên*: bảo vệ 66.490,8 ha rừng

<sup>8</sup> trong đó BQL Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng: 670ha, BQL Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát: 20,8ha, Núi Bà Đen: 17ha.

<sup>9</sup> trong đó BQL Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng: 911,3ha, BQL Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát: 11,3ha, Núi Bà Đen: 33ha.

<sup>10</sup> Thu trong tỉnh: 1,93 tỷ đồng; Quỹ Trung ương điều phối: 2,73 tỷ đồng.

<sup>11</sup> Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 20/5/2024.

<sup>12</sup> Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 20/5/2024.

<sup>13</sup> Theo Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 15/02/2024.

hiện có<sup>14</sup>, toàn bộ diện tích rừng này đều được giao khoán cho các cá nhân hộ gia đình bảo vệ, phòng chống cháy rừng; đang thực hiện rà soát, đưa vào khoanh nuôi tái sinh xúc tiến, tái sinh tự nhiên các diện tích rừng đảm bảo các tiêu chí khoanh nuôi.

- *Công tác xử lý vi phạm Luật Lâm nghiệp*: thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra các tuyến biên giới, các khu vực trọng điểm, khu vực thường xảy ra vi phạm để ngăn chặn, xử lý kịp thời. Trong tháng, xảy ra 05 vụ vi phạm (03 vụ<sup>15</sup> tại huyện Tân Châu; 01 vụ<sup>16</sup> tại huyện Châu Thành; 01 vụ<sup>17</sup> tại thành phố Tây Ninh), tăng 03 vụ so với tháng 7/2024; đã điều tra, xác minh xử lý vi phạm hành chính 04 vụ; tổng số tiền thu nộp ngân sách nhà nước 10.000.000 đồng; đồng thời tiếp tục điều tra, xử lý các vụ vi phạm còn tồn đọng. Lũy kế đến nay đã phát sinh 60 vụ vi phạm (bao gồm 18 vụ tồn năm 2023 chuyển sang), tồn 06 vụ đang trong quá trình xác minh xử lý; kết quả: lâm sản tịch thu 23,203 m<sup>3</sup> gỗ các loại, 01 cá thể Chồn bạc má, 02 cá thể chim Nhòng, 01 cá thể Cheo cheo, 01 cá thể Chồn hương, 01 máy cày, 01 rơ móc, 01 chiếc xuống, 1 máy xăng chạy xuống, 01 cái rựa. Tổng số tiền xử phạt và thu nộp ngân sách trên 136 triệu đồng.

- *Công tác xử lý tin báo*: tiếp nhận 10 tin báo (giảm 05 tin báo so với CK), trong đó 03 tin báo có hiệu quả (chiếm 30% số lượng tin báo nhận được) và đã kịp thời ngăn chặn và xử lý vi phạm; lũy kế đã tiếp nhận 88 tin báo.

- *Về xử lý các sai phạm trên đất lâm nghiệp*: (1) *Quyết định số 1573/QĐ-UBND ngày 10/7/2017 của UBND tỉnh*: chưa phát sinh xử lý mới; lũy kế đến nay đã xử lý và đưa vào trồng rừng diện tích 1.831,36 ha/1.421 trường hợp (đạt 95,2% so với diện tích TH)<sup>18</sup>; (2) *Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh*: chưa phát sinh xử lý mới; lũy kế đến nay đã giải quyết được 258,04 ha/302 trường hợp, đạt 65% KH. Ngoài ra, đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 319/BC-UBND ngày 17/7/2024 tổng kết việc thực hiện Quyết định số 1573/QĐ-UBND và Quyết định số 223/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Về khắc phục các nội dung theo Kết luận thanh tra số 1897/KL-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh về thực hiện chức năng, nhiệm vụ đối với BQL Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng: đến nay đã hoàn thành 08/10 nội dung, còn 02/10 nội dung đang tiếp tục thực hiện<sup>19</sup>.

### **III. THỦY LỢI - NƯỚC SẠCH - QUẢN LÝ XÂY DỰNG CƠ BẢN-CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI (PCTT)**

#### **1. Thủy lợi**

<sup>14</sup> Rừng tự nhiên 46.608,32 ha, rừng trồng 19.882,56 ha.

<sup>15</sup> 02 vụ vi phạm quy định về Luật Lâm nghiệp, 01 vụ vi phạm khác

<sup>16</sup> vi phạm quy định về Luật Lâm nghiệp

<sup>17</sup> vi phạm quy định về Luật Lâm nghiệp (phá rừng trái pháp luật)),

<sup>18</sup> Trong đó: diện tích theo kế hoạch là 1.299,53 ha/868 trường hợp (đạt 94,87%); diện tích bổ sung 531,82 ha/553 trường hợp (đạt 95,95%).

<sup>19</sup> Gồm: (1) Về khẩn trương, tổ chức rà soát, tiếp tục lập các thủ tục, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN) cho đúng với thực tế hiện trạng đang quản lý, bao gồm cả đất trụ sở làm việc của Ban quản lý Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng và của các Đội bảo vệ phát triển rừng; diện tích quy hoạch 3 loại rừng làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý và bảo vệ, phát triển rừng; (2) Về phối hợp với các đơn vị có liên quan, xác định ranh giới, tổ chức cắm mốc ngoài thực địa giữa đất Ban quản lý Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng với đất địa phương, đất Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam.

- Công tác ký hợp đồng phục vụ tưới vụ Hè Thu năm 2024 đạt 51.366,69ha/50.845,95ha/48.063 hộ, tăng 1,02% so với KH và tăng 1,8% so với CK; thực hiện duy trì mực nước, phối hợp điều tiết, vận hành cơ bản đảm bảo cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu 2024.

- Công tác xử lý vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: không phát sinh xử lý mới, lũy kế: 390/766 trường hợp vi phạm trồng cây lâu năm, xây hàng rào, xây nhà tạm, công trình phụ, trụ điện ra khỏi phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đạt 51% so Kế hoạch số 509/KH-SNN ngày 05/3/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT, tăng 5% so với CK.

## **2. Nước sạch nông thôn**

- Trên địa bàn tỉnh có 79 công trình cấp nước (ngành quản lý 73 công trình; 05 công trình UBND xã quản lý, 01 công trình hợp tác xã quản lý) với công suất thực tế 11.036/23.019 m<sup>3</sup>/ngày.đêm, cấp nước cho 25.128/27.795 hộ dân (tăng 33 hộ so với tháng trước, tăng 829 hộ so với CK). Tỷ lệ thất thoát nước sạch hiện nay tại các công trình cấp nước nông thôn trung bình khoảng 20%, phần đầu đến cuối năm đạt 19,4%. Thường xuyên theo dõi nâng cấp, sửa chữa hệ thống cấp nước tập trung và chất lượng nước định kỳ hàng quý, xử lý kịp thời các sự cố, vi phạm gây ô nhiễm nguồn nước và mất an toàn hệ thống cấp nước phục vụ nhu cầu sử dụng nước sạch. Doanh thu tiền nước tháng 7 năm 2024 đạt khoảng 2,29 tỷ đồng; lũy kế doanh thu 7 tháng đầu năm 2024 là 15,38 tỷ đồng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện: (1) Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 17/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 64/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025; (2) Kế hoạch số 4293/KH-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 56/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước sinh hoạt hộ gia đình nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025.

## **3. Quản lý xây dựng cơ bản**

Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 là 250.540 triệu đồng (ngân sách Trung ương 91.000 triệu đồng, ngân sách địa phương 159.540 triệu đồng) để thực hiện 39 dự án, gồm: 05 dự án chuẩn bị đầu tư, 21 dự án chuyển tiếp, 02 dự án khởi công mới và 11 dự án thanh toán khối lượng hoàn thành. Kết quả giải ngân từ đầu năm đến ngày 09/8/2024: 108.461 triệu đồng (ngân sách Trung ương: 66.816 triệu đồng, ngân sách địa phương: 41.645 triệu đồng), đạt tỷ lệ 43,15%, tăng 15,9% so với kết quả thực hiện giải ngân vốn xây dựng cơ bản tháng 7/2024 và tăng 5,12% so với CK.

### **\* Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm:**

- Dự án Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông giai đoạn 2: tổng mức đầu tư dự án là 600 tỷ, dự án được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 14/3/2024, đã mời thầu lựa chọn nhà thầu xây lắp 04/14 gói thầu. Kế hoạch vốn năm 2024 là 101 tỷ; kết quả giải ngân đến ngày 09/8/2024: 5,604 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 5,55% (không thay đổi so

với tháng 7/2024).

- Dự án Sửa chữa hồ chứa nước Tha La, huyện Tân Châu: tổng mức đầu tư dự án là 280 tỷ, dự án đã triển khai thi công vào ngày 28/12/2023, tiến độ thi công đạt khoảng 50%. Kế hoạch vốn năm 2024 là 40 tỷ đồng; đến ngày 09/8/2024, đã giải ngân đạt tỷ lệ 100%.

- Dự án Trạm bơm Tân Long, huyện Châu Thành: tổng mức đầu tư là 221,183 tỷ, dự án đã triển khai thi công vào ngày 25/11/2023, đang tiến hành chi trả tiền bồi thường hạng mục kênh cấp 1, kênh tiêu và triển khai thi công gói thầu số: 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12. Kế hoạch vốn năm 2024 là 95,16 tỷ đồng (ngân sách Trung ương 91 tỷ đồng, ngân sách địa phương 4,16 tỷ đồng); kết quả giải ngân đến ngày 09/8/2024: 66,816 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 71%, tăng 8% so với tháng trước.

*Chi tiết tại biểu 5, 6 kèm theo.*

#### **4. Công tác phòng, chống thiên tai (PCTT)**

- Trình UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện: Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 29/6/2024 của Chính phủ về việc bảo đảm công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai, Công điện số 72/CĐ-TTg ngày 24/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung khắc phục hậu quả mưa lũ do ảnh hưởng của bão số 2 và chủ động ứng phó với mưa lũ, sạt lở đất trong thời gian tới, Công điện số 75/CĐ-TTg ngày 04/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong thời gian tới.

- Trong tháng xảy ra 02 vụ thiên tai làm 02 căn nhà bị tốc mái, giá trị thiệt hại 35 triệu đồng; lũy kế đến nay đã xảy ra 07 vụ thiên tai, hư hại 17 căn nhà, giá trị thiệt hại 0,27 tỷ đồng; cung cấp kịp thời 30 bản tin cảnh báo áp thấp nhiệt đới, bão số 2, dự báo mưa lớn, nhận định tình hình thủy văn tại sông Vàm Cỏ Đông, rạch Bến Đá.

- Kết quả thu, chi Quỹ PCTT trong tháng 8: thu Quỹ PCTT 615 triệu đồng, giảm 1.145 triệu đồng so với tháng 7/2024, tăng 561 triệu đồng so với cùng kỳ, lũy kế năm 2024: thu Quỹ PCTT 4.171 triệu đồng; chi Quỹ PCTT 1.389 triệu đồng, tăng 1.365 triệu đồng so với tháng 7/2024, tăng 1.365 triệu đồng so với cùng kỳ, lũy kế năm 2024 chi Quỹ PCTT 3.203 triệu đồng; tồn Quỹ PCTT tỉnh Tây Ninh chưa sử dụng 30.978 triệu đồng.

- Dự án Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS để tích hợp dự báo mực nước tại hồ chứa, dự báo lũ, ngập lụt có nguy cơ xảy ra trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: đã trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt đề cương và dự toán dự án tại Tờ trình số 2437/TTr-SNN ngày 04/7/2024, hiện đang chờ Sở Tài nguyên và Môi trường phản hồi.

### **IV. PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

#### **1. Phát triển nông thôn**

##### **a) Phát triển kinh tế hợp tác trong nông nghiệp, nông thôn**



- Toàn tỉnh có 122 hợp tác xã nông nghiệp<sup>20</sup> (HTXNN) (*thành lập mới 04 HTX, giải thể 02 HTX, sáp nhập 03 HTX thành 01 HTX*); trong đó: số HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả 84/122 HTX; 30/122 HTX ứng dụng công nghệ cao; 80/122 HTX tham gia chuỗi liên kết. Số thành viên là 3.867 thành viên, số lao động làm việc thường xuyên của HTX khoảng 1.600 người. Doanh thu bình quân hàng năm là 960 triệu đồng/HTX; lãi bình quân hàng năm là 350 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân lao động thường xuyên trong HTXNN là khoảng 5 triệu đồng/tháng/người).

- Toàn tỉnh có 100 Tổ hợp tác (THT) nông nghiệp<sup>21</sup> với 1.510 thành viên. Doanh thu THT chủ yếu là doanh thu của thành viên, trung bình 500 triệu đồng/năm, lãi bình quân 100 triệu đồng/năm. Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong THT 60 triệu đồng/người/năm.

- Ban hành Kế hoạch số 2853/KH-SNN ngày 02/8/2024 phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã lĩnh vực nông nghiệp năm 2025; tiếp tục triển khai chiêu sinh lớp sơ cấp “Giám đốc hợp tác xã” năm 2024, dự kiến khai giảng vào tháng 9/2024.

**b) Quy hoạch và bố trí, ổn định dân cư:** Báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; đang triển khai thực hiện theo chỉ đạo tại Công văn số 7291/VP-TH ngày 15/8/2024 kết luận cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện chương trình bố trí dân cư giai đoạn 2021-2025 và năm 2024.

**c) Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn:** tiếp tục phối hợp các địa phương triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông năm 2024 (chỉ tiêu đào tạo nghề lĩnh vực nông nghiệp 37 lớp với 1.160 người), với kinh phí 6.071,7 triệu đồng (theo Kế hoạch số 423/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh). Kết quả đến nay, đã tổ chức khai giảng được 07 lớp tại thị xã Trảng Bàng<sup>22</sup> (05 lớp, với tổng cộng 130 học viên), huyện Tân Châu<sup>23</sup> (02 lớp, với tổng cộng 70 học viên).

**d) Phát triển ngành nghề nông thôn:** Báo cáo Cục Kinh tế hợp tác và PTNT kết quả công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống và triển khai thực hiện chính sách liên quan đến ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh; đang thực hiện theo chỉ đạo tại Công văn số 6948/VP-TH ngày 07/8/2024 của Văn phòng UBND tỉnh kết luận cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh về dừng xây dựng Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn; bảo tồn và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

<sup>20</sup> trong đó: 31 HTX lĩnh vực trồng trọt; 07 HTX lĩnh vực chăn nuôi, 02 HTX lĩnh vực nuôi trồng thủy sản; 04 HTX lĩnh vực dịch vụ thủy lợi; 78 HTX lĩnh vực tổng hợp.

<sup>21</sup> 48 THT trồng trọt, 16 THT chăn nuôi, 15 THT nước sạch, 03 THT thủy sản và 18 THT tổng hợp.

<sup>22</sup> Xã Phước Bình, Hưng Thuận, Đôn Thuận; phường An Tịnh, Lộc Hưng

<sup>23</sup> Xã Tân Đông, Suối Dây.

## 2. Xúc tiến thương mại

Phối hợp với Sở Công Thương vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, nhà vườn, cá nhân trên địa bàn tỉnh trưng bày sản phẩm OCOP tham gia Giải chạy “TTC AgriS – Power Racing” năm 2024 và Đại hội đại biểu MTTQVN tỉnh Tây Ninh nhiệm kỳ 2024-2029; ý kiến góp ý dự thảo Kế hoạch tổ chức “Lễ hội Văn hóa, Thể thao, Du lịch, Thương mại nghề làm Bánh tráng phơi sương Trảng Bàng, lần V năm 2024”; tiếp tục triển khai văn bản thông báo đến các đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân tham gia các Chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh.

## 3. Các chính sách phát triển nông nghiệp

Ngành tiếp tục triển khai 11 chính sách phát triển nông nghiệp đã được phê duyệt đến các thành phần kinh tế, cụ thể như sau:

### a) Chính sách hỗ trợ lãi vay

Trong tháng, không phát sinh dự án xin hỗ trợ lãi vay; lũy kế đến nay thực hiện hỗ trợ lãi vay cho 07 dự án với tổng số tiền là 1.131,5 triệu đồng/2.400 triệu đồng, đạt 47,1% kinh phí giao.

### b) Chính sách hỗ trợ liên kết

Đang thực hiện kết luận cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh về hỗ trợ dự án liên kết trồng dưa lưới của Hợp tác xã Thương mại Dịch vụ Nông nghiệp Phúc Lợi và dự án hỗ trợ lãi vay trồng bưởi da xanh của ông Lê Tài Hòa tại Công văn số 7228/VP-TH ngày 15/8/2024.

### c) Chính sách thực hành sản xuất nông nghiệp tốt

Lũy kế đến nay hỗ trợ 02 cơ sở áp dụng VietGAP trên dưa lưới và sầu riêng với tổng diện tích 12,3 ha tại huyện Châu Thành và Tân Biên với tổng kinh phí 60.300.000 đồng; lũy kế tiếp nhận và xem xét 18 hồ sơ<sup>24</sup> đăng ký áp dụng quy trình VietGAP theo quy định.

### d) Các chính sách còn lại<sup>25</sup>: đang triển khai thực hiện theo quy định.

## 4. Tình hình đầu tư và chế biến

- Chế biến mía đường: vùng nguyên liệu của Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa đã ký hợp đồng đầu tư và bao tiêu với diện tích mía niên vụ 2023-2024 là 16.864 ha (7.042 ha trong tỉnh, 9.822 ha tại Campuchia). Trên địa bàn tỉnh, Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa đi vào hoạt động vụ chế biến 2023-2024 từ ngày 21/11/2023 cho đến nay đã kết thúc vụ ngày 06/4/2024, kết quả sản xuất: lượng mía đưa vào sản xuất đạt 1.184.595 tấn mía (tăng 32,7% so với CK), sản xuất được 201.387 tấn đường, CCS bình quân: 9,28, tạp chất bình quân: 5,82%; tỷ lệ xơ bình quân: 17,11%.

<sup>24</sup> Tại: 04 hồ sơ ở huyện Tân Châu, 05 hồ sơ huyện Gò Dầu, 02 hồ sơ huyện Tân Biên, 02 hồ sơ thành phố Tây Ninh.

<sup>25</sup> Gồm các chính sách: (1) hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; (2) hỗ trợ hệ thống xử lý nước sinh hoạt hộ gia đình nông thôn; (3) đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; (4) hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025; (5) nội dung đầu tư, mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại Ngành Nông nghiệp tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024-2030; (6) hỗ trợ thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024-2025; (7) hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2024-2025; (8) hỗ trợ thực hiện dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 -2025.

- Chế biến mì: ước khối lượng củ mì đưa vào chế biến tháng 8 khoảng 324.632 tấn (giảm 1,8% so với tháng trước, tăng 3,71% so với CK), sản xuất được 81.158 tấn bột (trong đó sản xuất công nghiệp là 275.938 tấn củ, với 68.985 tấn bột; cơ sở vừa và nhỏ là 48.694 tấn củ, với 12.173 tấn bột). Giá thu mua củ mì tươi dao động từ 3.100 – 3.350 đồng/kg (30 chữ bột) tùy khu vực.

## **V. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA – CHƯƠNG TRÌNH OCOP**

### **1. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (NTM)**

- Tham mưu UBND tỉnh: (1) Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024; (2) Kế hoạch thực hiện trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận huyện Bến Cầu đạt chuẩn NTM năm 2024; Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2024; (3) Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận thành phố Tây Ninh và thị xã Trảng Bàng hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; (4) Đăng ký mục tiêu, nhiệm vụ phân đấu xây dựng NTM năm 2025; (5) góp ý dự thảo Tờ trình và Quyết định quy định huyện nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2024 - 2025; (6) góp ý dự thảo Tờ trình và Quyết định sửa đổi Điều 1 Quyết định số 321/QĐ-TTg về cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- Ban hành hướng dẫn và tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 73/2024/NQ-HĐND ngày 28/5/2024 của HĐND tỉnh quy định một số nội dung chi, mức hỗ trợ thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024 – 2025, đến nay chưa có cá nhân, tổ chức đăng ký hỗ trợ; Báo cáo số liệu giải ngân vốn NSNN của Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025; Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024, xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2025 triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Đối với dự thảo Quyết định sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đã họp Ban cán sự Đảng UBND tỉnh ngày 16/8/2024, đang chờ văn bản thông báo kết luận cuộc họp.

- Tiếp và làm việc với Đoàn công tác Văn phòng Điều phối NTM trung ương về việc khảo sát và góp ý đối với kết quả xây dựng NTM trên địa bàn thành phố Tây Ninh và thị xã Trảng Bàng.

- Kết quả đến nay, toàn tỉnh có 65/71 xã đạt chuẩn NTM, chiếm 91,5%; 25/71 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, chiếm 33,8%; có 03/71 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, chiếm 4,2%; công nhận thị xã Hòa Thành hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2020.

### **2. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững**

Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Kế luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ chính trị về kết quả triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 Hỗ trợ phát triển

sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp (Dự án 3) thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

### 3. Sản phẩm OCOP

Lũy kế đến nay có 98 sản phẩm OCOP, gồm các hạng 3 sao và 4 sao (giảm 02 sản phẩm muối đạt chứng nhận 03 sao<sup>26</sup> so với tháng 7/2024), do đổi địa điểm và loại hình kinh doanh và không có nhu cầu tiếp tục làm sản phẩm OCOP; trong đó có 04 sản phẩm OCOP có Giấy chứng nhận đã hết thời hạn, hiện các cơ sở đã nộp hồ sơ cho cấp huyện đánh giá, công nhận lại theo Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm.

## VI. THU HÚT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

### 1. Thu hút đầu tư

- Lũy kế đến nay đã có 03 doanh nghiệp<sup>27</sup> tiếp cận, xin chủ trương với tổng diện tích 445,098 ha theo Danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2024 tại Quyết định số 857/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 của UBND tỉnh. Tiếp tục thực hiện thu hút, hỗ trợ các dự án đầu tư có quy mô lớn, hiện đại nhằm phát triển chuỗi trồng trọt, chăn nuôi của tỉnh. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cho ý kiến điều chỉnh dự án Nhà máy thuốc lá, thuốc lào công nghệ cao của Công ty TNHH MTV Thuốc lá Tây Ninh.

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo tại Thông báo số 2378-TB/VPTU ngày 02/8/2024 của Văn phòng Tỉnh ủy và Công văn số 6914/VP-KT ngày 06/8/2024 của Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ban Cán sự đảng UBND tỉnh có Tờ trình số 557-TTr/BCSD ngày 13/8/2024 xin chủ trương thực hiện chính sách, nghĩa vụ tài chính đối với dự án đầu tư sử dụng đất do Nhà nước quản lý (đất công) trên địa bàn tỉnh, trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét.

- Đối với việc thực hiện Quyết định số 942/QĐ-UBND, đến nay Sở vẫn chưa nhận được hồ sơ các doanh nghiệp, HTX khác đăng ký nộp trong năm 2024<sup>28</sup>. Sở Nông nghiệp và PTNT đã mời lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp tham gia họp bàn về việc thực hiện Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung nội dung Đề án Vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh trong năm 2024, dự kiến tổ chức vào ngày 19/8/2024.

#### \* Đối với dự án chăn nuôi đang triển khai:

- *Chuỗi chăn nuôi gà của Tập đoàn Hùng Nhon: (1) Dự án Khu chăn nuôi*

<sup>26</sup> Gồm: Muối tôm Long Hà và Muối chay Long Hà.

<sup>27</sup> Công ty TNHH TM DV Nông nghiệp Phú Lâm; Công ty Cổ phần Tập đoàn Hùng Nhon Việt Nam; Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Công nghệ cao Kim Quyên.

<sup>28</sup> Công ty Thành Thành Công - Biên Hòa - Vùng 2; Công ty Lúa Vàng Việt - Vùng 3; Công ty QL - Vùng 21, 22.

ứng dụng công nghệ cao DHN Tây Ninh (39,5 ha) tại xã Tân Hội, huyện Tân Châu: đang thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi (*tiến độ thực hiện không thay đổi so với tháng 7/2024*); (2) Dự án Giết mổ gia cầm và chế biến thực phẩm xã Phước Bình, thị xã Trảng Bàng với 17,9 ha: Nhà đầu tư đang thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt theo quy định (*tiến độ thực hiện không thay đổi so với tháng 7/2024*); (3) 06 Dự án nông nghiệp công nghệ cao của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hùng Nhơn đề xuất: ngày 13/8/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ban Cán sự đảng UBND tỉnh có Tờ trình số 557-TTr/BCSD ngày 13/8/2024 xin chủ trương thực hiện chính sách, nghĩa vụ tài chính đối với dự án đầu tư sử dụng đất do Nhà nước quản lý (đất công) trên địa bàn tỉnh, trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét theo ý kiến chỉ đạo tại Thông báo số 2378-TB/VPTU ngày 02/8/2024 của Văn phòng Tỉnh ủy và Công văn số 6914/VP-KT ngày 06/8/2024 của Văn phòng UBND tỉnh.

- *Chuỗi chăn nuôi heo Công ty Cổ phần BaF Việt Nam*: Nhà đầu tư đang đề xuất dự án Nhà máy chế biến thực phẩm tại khu đất Trung tâm sản xuất thực nghiệm giống Trảng Bàng của Viện nghiên cứu dầu và cây có dầu tại xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng. Công ty vẫn đang tìm vị trí phù hợp để thực hiện dự án giết mổ heo; Công ty đang phân đầu đưa nhà máy đi vào hoạt động trong năm 2025 để khép kín chuỗi của BAF theo đúng lộ trình Bản ghi nhớ đã ký.

- *Công ty Cổ phần sữa Việt Nam*: Ngày 05/8/2024, đã họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, trong đó Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong đó nêu tóm tắt thực trạng: (1) từ khi nhận chuyển nhượng từ Cofaci, tiếp nhận nhà máy đường; (2) gia hạn thời gian sử dụng đất, chủ trương cho phép Công ty TNHH Hưng Thịnh được sử dụng tối đa 30% trên tổng diện tích đất được thuê để luân canh cây trồng hàng năm và đa dạng hóa cây trồng nông nghiệp theo hướng organic); (3) đánh giá tính hiệu quả và nêu rõ định hướng dự án Nông trường Ninh Điền của Công ty TNHH Hưng Thịnh. Hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư đang triển khai thực hiện theo ý kiến chỉ đạo nêu trên.

#### **\* Kết quả các khu đất thu hồi từ các công ty nông nghiệp**

- *Khu đất thu hồi từ Công ty Vạn Lợi tại xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên*: Công ty TNHH MTV Môi trường Xanh Huế Phương VN (Công ty) quan tâm muốn đầu tư Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt công suất 1.200 tấn/ngày và sản xuất phân bón với công suất 300 tấn/ngày tại khu đất này. Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Công văn số 1716/SNN-KHTC ngày 15/5/2024 ý kiến đối với định hướng nông nghiệp sử dụng đất thu hút các khu đất nông nghiệp quy mô lớn hết hạn, sắp hết hạn, theo đó, định hướng thực hiện dự án xử lý rác thải tập trung với diện tích 70 ha và thu hút thực hiện dự án trồng trọt diện tích còn lại. Đến nay, Công ty đang thực hiện hoàn chỉnh đề xuất dự án theo Biên bản họp ngày 08/4/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư (*tiến độ thực hiện không thay đổi so với tháng 7/2024*).

- *Khu đất thu hồi của Công ty Hải Vi, huyện Châu Thành*: đang theo dõi và phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện theo Công văn số 4483/STNMT-PQLĐĐ ngày 24/7/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phối hợp tham mưu UBND tỉnh bố trí, sử dụng khu đất thu hồi của Công ty TNHH Hải Vi theo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 2258-TB/VPTU ngày 12/6/2024 và Thông báo số 2310-TB/VPTU ngày 06/7/2024.

## **2. Phát triển thị trường xuất khẩu**

Ngành đã theo dõi, kiểm soát chất lượng sản phẩm, truy xuất nguồn gốc sản phẩm cây trồng, lũy kế từ đầu năm đến nay đã hỗ trợ: (1) *mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu*: không phát sinh cấp mới; toàn tỉnh đã cấp: 59 mã số vùng trồng cây ăn trái xuất khẩu với diện tích 1.427,69 ha, trong đó có 27 mã số vùng trồng xuất khẩu trên chuối, mít, xoài, nhãn, sầu riêng, chanh không hạt với tổng diện tích là 633,1 ha sang thị trường Trung Quốc (16), Australia (02), EU (03), New Zealand (03), Hàn Quốc (01) và Hoa Kỳ (02) đã được nước nhập khẩu cấp mã số; còn 35 mã số vùng trồng với diện tích 871,58 ha đang chờ nước nhập khẩu phê duyệt trên các loại cây như: nhãn, sầu riêng, xoài xuất khẩu thị trường: Trung Quốc; (2) *mã số cơ sở đóng gói (CSDG) phục vụ xuất khẩu*: không phát sinh cấp mới; lũy kế từ đầu năm đến nay có 05 cơ sở được cấp mã số xuất khẩu đến thị trường Trung Quốc, trong đó có 04 mã số CSDG chuối, 01 mã số CSDG sầu riêng.

## **VII. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA; QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM**

### **1. Công tác thanh, kiểm tra**

#### **1.1.Thanh tra hành chính:**

01 cuộc thanh tra<sup>29</sup> việc thực hiện quy định của pháp luật về đấu thầu tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y, đã ban hành Kết luận thanh tra số 63/KL-TTr ngày 17/7/2024; kết quả phát hiện vi phạm: có sai sót khi đánh giá yêu cầu kỹ thuật của 02 gói thầu mua sắm vắc xin phòng bệnh Niu-cát-xon năm 2022, năm 2023 (yêu cầu về hạn sử dụng của vắc xin) dẫn đến vắc xin nhận được không đảm bảo hạn sử dụng từ 12 tháng trở lên kể từ ngày giao hàng (theo yêu cầu tại E-HSMT).

**1.2.Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành:** 06 cuộc (02 cuộc thanh tra, 04 cuộc kiểm tra). Kết quả thực hiện như sau:

a) *Lĩnh vực phân bón và thuốc bảo vệ thực vật*: 01 cuộc thanh tra<sup>30</sup> về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống trên địa bàn tỉnh, tại 12 cơ sở (12 tổ chức), lấy 27 mẫu (18 mẫu phân bón, 09 mẫu thuốc bảo vệ thực vật) gửi kiểm nghiệm chất lượng; đã kết thúc thanh tra trực tiếp, hiện đang tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo kết quả thanh tra, kết luận thanh tra.

b) *Lĩnh vực thủy sản*: (1) 01 cuộc kiểm tra<sup>31</sup> bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên

<sup>29</sup> Theo Quyết định số 34/QĐ-TTr ngày 02/5/2024 của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT.

<sup>30</sup> Theo Quyết định số 56/QĐ-TTr ngày 20/6/2024 của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT.

<sup>31</sup> Theo Quyết định số 266/QĐ-SNN ngày 19/6/2024 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

địa bàn tỉnh, hiện đang tiến hành kiểm tra trực tiếp; (2) 01 cuộc kiểm tra<sup>32</sup> việc vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ngư cụ cấm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đợt 1 năm 2024, hiện đang tiến hành kiểm tra trực tiếp

c) *Lĩnh vực an toàn thực phẩm*: 01 cuộc thanh tra tại 11 cơ sở<sup>33</sup> (11 tổ chức), lấy 12 mẫu thực phẩm gửi kiểm nghiệm chất lượng; đã kết thúc thanh tra trực tiếp, hiện đang xây dựng báo cáo kết quả thanh tra, kết luận thanh tra.

d) *Lĩnh vực chăn nuôi*: 01 cuộc kiểm tra<sup>34</sup> việc chấp hành quy định của pháp luật đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh năm 2024, việc chấp hành quy định của pháp luật đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh năm 2024 (theo Quyết định số 314/QĐ-SNN ngày 24/7/2024 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT), hiện đang tiến hành kiểm tra trực tiếp.

đ) *Lĩnh vực nước sạch*: 01 cuộc kiểm tra<sup>35</sup> công tác quản lý, vận hành, khai thác công trình cấp nước tập trung đối với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, đã kết thúc kiểm tra trực tiếp, hiện đang tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra.

- Số cuộc đột xuất: không.

## **2. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Ngành tiếp nhận 02 đơn khiếu nại (01 đơn trong kỳ; 01 đơn kỳ trước chuyển sang), đã giải quyết đạt 100% theo quy định.

## **VIII. THÔNG TIN CHUYÊN MỤC, TỌA ĐÀM - TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỬ TRI**

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục giải quyết và trả lời các kiến nghị cử tri liên quan đến các lĩnh vực của ngành Nông nghiệp và PTNT quản lý trong tháng<sup>36</sup>, theo đó đã trả lời về việc xử lý nội dung phản ánh của Báo Tây Ninh Online và các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Tiếp tục theo dõi trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 14 HĐND tỉnh và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết, kết luận, kiến nghị qua giám sát của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND tỉnh.

## **IX. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, TỔ CHỨC CÁN BỘ**

- *Công tác cải cách hành chính (CCHC)*: luôn được Ban giám đốc Sở tập trung chỉ đạo thực hiện, triển khai kịp thời đến các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc ngành thực hiện. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành đang được thực hiện gồm 98 TTHC<sup>37</sup>. Phần lớn TTHC cấp tỉnh được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh thông qua Dịch vụ bưu chính công ích, trừ 03 TTHC có thời gian giải quyết ngắn (1-2 ngày). Từ ngày 09/7/2024 đến ngày 07/8/2024, Sở đã tiếp nhận 815 hồ sơ TTHC, trong đó, nhận trực tuyến: 756 hồ sơ; trực tiếp: 26 hồ sơ; đã giải quyết: 793 hồ sơ (đúng hạn:

<sup>32</sup> Theo Quyết định số 307/QĐ-SNN ngày 18/7/2024 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

<sup>33</sup> Theo Quyết định số 47/QĐ-TTr ngày 20/5/2024 của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT.

<sup>34</sup> Theo Quyết định số 314/QĐ-SNN ngày 24/7/2024 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

<sup>35</sup> Theo Quyết định số 263/QĐ-SNN ngày 18/6/2024 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

<sup>36</sup> Công văn số 2771/SNN-CCTL ngày 29/7/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

<sup>37</sup> Cấp tỉnh 80 thủ tục, cấp huyện 12 thủ tục, cấp xã 06 thủ tục.

793, quá hạn: 0), đang giải quyết: 22 hồ sơ (trong hạn). Trong tháng, Sở đã hoàn chỉnh hồ sơ áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 gửi Sở Khoa học và Công nghệ phục vụ công tác kiểm tra (thông qua hồ sơ) theo quy định.

- *Công tác tổ chức bộ máy, biên chế*: trình Chủ tịch UBND tỉnh Dự thảo Quyết định về việc xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 2968/TTr-SNN ngày 12/8/2024.

- *Công tác cán bộ*: bổ nhiệm: 01 CC; cho chủ trương điều động, bổ nhiệm: 03 CCVC; đề nghị thẩm định tiêu chuẩn chính trị nội bộ: 14 CCVC; ban hành các Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024; tinh giản biên chế năm 2025.

- *Công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật*: trình Ban Dân vận Tỉnh ủy đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân vận” tại Tờ trình số 2810/TTr-SNN ngày 31/7/2024..

- *Công tác xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số*: tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện CCHC, chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2024 của Sở; ban hành thông báo thực hiện thanh toán trực tuyến đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở có phát sinh phí, lệ phí.

- *Công tác dân vận chính quyền*: Sở tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản, chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận<sup>38</sup>.

## **X. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những mặt làm được**

- Các nhiệm vụ, kế hoạch của Ngành và công tác chỉ đạo điều hành được Lãnh đạo Sở quan tâm, triển khai quyết liệt, các nhiệm vụ được đôn đốc thực hiện xuyên suốt.

- Tình hình sản xuất nông nghiệp được duy trì ổn định, diện tích cây trồng xuống giống tăng 2,3% so với CK. Các chính sách hỗ trợ nông nghiệp từng bước được doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp cận. Phối hợp tốt, chặt chẽ và đúng kế hoạch với viện, trường, trung tâm trong việc triển khai các chương trình hợp tác, đề tài, các mô hình sản có tính kháng khảm trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện các biện pháp phòng trừ sâu bệnh gây hại trên cây trồng hiệu quả, tỷ lệ phát sinh nhiễm giảm, diện tích nhiễm giảm so với CK, tình hình sâu bệnh phát sinh chủ yếu ở mức nhiễm nhẹ, ảnh hưởng không đáng kể đến sinh trưởng và phát triển cây trồng; cán bộ kỹ thuật thường xuyên theo dõi tình hình sản xuất cây trồng, bám sát địa bàn để kịp thời hỗ trợ nông dân chăm sóc cây trồng.

- Chăn nuôi được duy trì và phát triển ổn định, tăng 39% so với CK; chăn nuôi công nghiệp, bán công nghiệp, an toàn sinh học tiếp tục phát triển, thu hút các nhà đầu tư dự án chăn nuôi mang lại giá trị cao cho ngành; công tác phòng

<sup>38</sup> Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.



chống dịch bệnh, kiểm soát giết mổ được quản lý, giám sát chặt chẽ và đảm bảo vệ sinh thú y, vùng an toàn dịch bệnh trên của tỉnh từng bước được mở rộng. Giá bán sản phẩm chăn nuôi heo, gà tăng; vịt và trâu, bò giảm so với CK.

- Các đơn vị chủ rừng thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, rừng phát triển ổn định và phối hợp với chính quyền địa phương tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, kịp thời ngăn chặn các đối tượng vi phạm về khai thác, vận chuyển, mua, bán, sử dụng lâm sản trái pháp luật trên địa bàn quản lý... để kịp thời phát hiện, xử lý, đề xuất xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; công tác tuyên truyền phổ biến Luật Lâm nghiệp, các quy định của pháp luật về quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng triển khai thực hiện tốt. Số vụ vi phạm quy định về Luật Lâm nghiệp giảm so với CK.

- Công tác xây dựng cơ bản được theo dõi, đôn đốc, triển khai kịp thời đến chủ đầu tư các văn bản chỉ đạo của Trung ương và UBND tỉnh, nhìn chung các dự án thi công triển khai cơ bản đáp ứng tiến độ về khối lượng.

- Cơ sở hạ tầng thủy lợi được đầu tư, nâng cấp sửa chữa kịp thời, đảm bảo an toàn công trình và phục vụ sản xuất; đảm bảo công tác cấp nước tưới phục vụ sản xuất vụ Hè Thu 2024.

- Các công trình cấp nước được nâng cấp, sửa chữa, đảm bảo việc vận hành cung cấp nước liên tục, ổn định; chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước sinh hoạt hộ gia đình nông thôn được triển khai nhằm cải thiện tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch nông thôn.

- Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành được quan tâm chỉ đạo thực hiện; triển khai đúng kế hoạch, kịp thời; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về sản phẩm vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm không đạt chất lượng.

- Công tác cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm được quan tâm; công tác tổ chức bộ máy và quy hoạch cán bộ thực hiện đảm bảo quy định, đảm bảo hiệu quả công việc; tỷ lệ hồ sơ TTHC được thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến ngày càng tăng.

## **2. Những mặt khó khăn**

Tình hình dịch bệnh Đại và Dịch tả heo Châu Phi trên cả nước đang diễn biến phức tạp, khó lường; thời tiết chuyển mùa có nguy cơ xảy ra dịch bệnh rất cao. Công tác tiêm phòng vắc xin Đại còn khó khăn, tỷ lệ tiêm phòng thấp; người dân chưa ý thức được tầm quan trọng của công tác phòng bệnh Đại và xử lý khi bị chó cắn. Vẫn còn tình trạng sử dụng ngư cụ cấm để khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh; sử dụng loa phóng phát âm thanh để dẫn dụ chim yến của các cơ sở nuôi chim yến trong khu dân cư, khu vực nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn.

Số vụ vi phạm quy định về Luật Lâm nghiệp giảm 04 vụ so với CK nhưng tăng 03 vụ so với tháng trước, tuy nhiên vẫn còn xảy ra vụ vi phạm phá rừng trái pháp luật và tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; do ý thức chấp hành pháp luật của người dân trong việc thực hiện pháp luật về lâm nghiệp còn thấp, các đối tượng vi phạm hoạt động ngày càng phức tạp, tinh vi.

Việc thu hút, mời gọi đầu tư, triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất còn khó khăn trong huy động nguồn vốn, thủ tục đất đai, hồ sơ pháp lý.

Việc triển khai thực hiện Quyết định 942/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung nội dung Đề án Vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh còn gặp nhiều khó khăn do các doanh nghiệp chưa đảm bảo các tiêu chí theo quy định dẫn đến tiến độ nộp hồ sơ công nhận vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao còn chậm.

### **Phần III**

## **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THÁNG 9 NĂM 2024**

### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

Tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024 theo Quyết định<sup>39</sup>: số 01/QĐ-UBND, số 02/QĐ-UBND của UBND tỉnh và Quyết định số 22/QĐ-SNN ngày 19/01/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT<sup>40</sup>.

### **II. NÔNG NGHIỆP**

#### **1. Trồng trọt và BVTV**

Tiếp tục theo dõi tình hình sinh trưởng, phát triển, thu hoạch các loại cây trồng vụ Hè Thu 2024 và xuống giống vụ Mùa 2024. Tiếp tục theo dõi và dự báo tình hình sinh vật gây hại cây trồng chung trên địa bàn tỉnh thường xuyên theo định kỳ hoặc đột xuất; tình hình rầy nâu di trú vào hệ thống bẫy đèn tại các địa phương; tình hình phát sinh gây hại của bệnh khảm lá trên cây khoai mì; theo dõi tình hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

<sup>39</sup> Quyết định của UBND tỉnh: số 01/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 ban hành những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Tây Ninh năm 2024.

<sup>40</sup> (1) Nghị quyết quy định nội dung chi, mức hỗ trợ thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024 – 2025; (2) Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; (3) Quyết định ban hành Danh mục các khu dân cư thuộc khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; (4) Quyết định quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030; (5) Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Chi cục trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh: Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi và Thú y, Thủy lợi và Kiểm lâm; (6) Nghị quyết quy định về nội dung và mức chi hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn; bảo tồn và phát triển các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; (7) Nghị quyết về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; (8) Quyết định phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tây Ninh; (9) Quyết định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Thực hiện công tác quản lý mã vùng trồng hiện có và hướng dẫn cấp mới mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói xuất khẩu trên địa bàn tỉnh. Thẩm định hồ sơ đăng ký áp dụng và đăng ký hỗ trợ kinh phí áp dụng quy trình VietGAP năm 2024, đồng thời hướng dẫn nông dân các quy trình kỹ thuật canh tác sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) gắn với kiểm soát sâu bệnh trên cây trồng, nhất là đối với các mô hình mới chuyển đổi.

Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; Đề án phát triển sản xuất và sử dụng phân bón hữu cơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Triển khai hướng dẫn, kiểm tra kết quả thực hiện một số chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp năm 2024 thuộc lĩnh vực phụ trách.

Điều tra chi phí sản xuất và giá thành thóc vụ Hè Thu 2024.

## **2. Chăn nuôi – Thú y – Thủy sản**

Tiếp tục thực hiện: (1) tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030 sau khi có ý kiến UBND tỉnh; (2) phối hợp các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 của UBND tỉnh ban hành Danh mục các khu dân cư thuộc khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; (3) kế hoạch phát triển chuỗi giá trị chăn nuôi trên địa bàn tỉnh năm 2024; (4) theo dõi thống kê tổng đàn vật nuôi, nuôi trồng thủy sản; (5) phối hợp thẩm định các dự án chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, xây dựng nhà yếm; (6) thẩm định thiết kế cơ sở các dự án chăn nuôi; (7) thẩm định, tái thẩm định và lấy mẫu tại các cơ sở chăn nuôi đăng ký xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh trên địa tỉnh; (8) Quyết định số 1740/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ; (9) các kế hoạch phòng bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh; (10) tiêm phòng bổ sung đối với các đàn nuôi mới, gia súc, gia cầm giống; (11) giám sát, duy trì các vùng được công nhận an toàn dịch bệnh tại các huyện Gò Dầu, Tân Biên, Bến Cầu và Dương Minh Châu.

Tăng cường công tác kiểm dịch tại gốc, kiểm dịch vận chuyển tại các đầu mối giao thông và biên giới, các điểm giết mổ và điểm tập kết gia súc, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y đối với gia súc, gia cầm bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng chống dịch có hiệu quả; hướng dẫn thực hiện chăn nuôi theo hướng VietGAHP. Tiếp tục kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y, cấp giấy chứng nhận cho các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đạt đủ điều kiện vệ sinh thú y và ngăn chặn tình trạng giết mổ trâu bò bơm nước, tiêm thuốc an thần... trên các cơ sở giết mổ trâu, bò, heo của tỉnh.

## **3. Công tác khuyến nông**

Theo dõi tình hình sinh trưởng phát triển các mô hình, dự án đã triển khai theo KH năm 2024; tiếp tục phối hợp Trung tâm Nông nghiệp Nhiệt đới Quốc tế (CIAT), Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Nông nghiệp Hưng Lộc, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia theo dõi chặt chẽ các mô hình, dự án khảo nghiệm đồng kháng bệnh mới trên mì đã triển khai.

Tiếp tục thực hiện đề tài “Xây dựng quy trình canh tác hữu cơ trên măng cầu ta và cây bưởi da xanh ruột hồng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN-11041:2017 tại tỉnh Tây Ninh” và đề tài “Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật hữu hiệu EM (Effective Microorganisms) thứ cấp trong chăn nuôi gà thịt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”.

Phối hợp với Hội Cựu chiến binh tỉnh tổ chức: (1) lớp Hội thảo về cây mì tại huyện Tân Châu, dự kiến 70 người tham dự; (2) học tập kinh nghiệm ở tỉnh Đồng Tháp, dự kiến 40 người tham gia.

Phối hợp với Hội Liên Hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức học tập kinh nghiệm ở tỉnh Đồng Tháp, dự kiến 22 người tham gia.

### **III. LÂM NGHIỆP**

Phối hợp với các Ban quản lý rừng, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị chức năng và các đơn vị chủ rừng: (1) tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trách nhiệm của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện đúng các quy định của nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, nhất là những khu vực có người dân sống và sản xuất nông nghiệp ven rừng; (2) lập hồ sơ chuyển cơ quan chức năng xử lý các trường hợp theo Quyết định số 1573/QĐ-UBND ngày 10/7/2017 của UBND tỉnh; Quyết định 223/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh.

Khẩn trương xử lý các vụ vi phạm còn tồn đọng chưa xử lý hoặc đã xử lý nhưng chưa dứt điểm để giáo dục, răn đe đối tượng vi phạm. Xử lý nghiêm các vụ khai thác trái phép rừng trồng. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 03/KH-CCKL ngày 05/01/2024 về việc kiểm tra, ngăn chặn tình trạng mua bán, vận chuyển, động vật, thực vật hoang dã trái pháp luật và chống phá rừng, lấn, chiếm rừng trái pháp luật. Tăng cường phối hợp các lực lượng Công an, Quân đội, Dân quân tự vệ thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra và đôn đốc Ban quản lý rừng thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, lập lại trật tự, kỷ cương trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Tổ chức kiểm tra kết quả trồng mới rừng năm 2023, triển khai công tác trồng rừng năm 2024 tại Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát và Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng (Thông báo số 227/TB-CCKL ngày 29/7/2024 của Chi cục Kiểm lâm);

Tiếp tục theo dõi việc thực hiện Đề án Quản lý, phát triển rừng sản xuất tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019 – 2025 và định hướng đến năm 2035 và đôn đốc các đơn vị chủ rừng khẩn trương lập hồ sơ thiết kế, dự toán trồng rừng năm

2024 trình phê duyệt; chuẩn bị nguồn giống đảm bảo đủ số lượng và chất lượng để phục vụ cho công tác trồng rừng và chăm sóc rừng trồng năm 2024.

Triển khai thực hiện kế hoạch thu tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2024; đôn đốc, nhắc nhở chủ đầu tư hoàn chỉnh thủ tục để nhận kinh phí thực hiện trồng rừng thay thế từ nguồn Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam điều chuyển.

#### **IV. THỦY LỢI - NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN- QUẢN LÝ XÂY DỰNG CƠ BẢN – CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**

##### **1. Thủy lợi**

Tham mưu UBND tỉnh: trình Bộ Nông nghiệp và PTNT thống nhất chủ trương tổ chức Lễ kỷ niệm 45 năm xây dựng hồ chứa nước Dầu Tiếng (29/4/1981-29/4/2026) và 40 năm ngày khánh thành và đưa vào khai thác công trình hồ chứa nước Dầu Tiếng (10/01/1985-10/01/2025); báo cáo đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch thủy lợi theo Quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 847/QĐ-TTg và kế hoạch thực hiện Quy hoạch được phê duyệt tại Quyết định số 145/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục chỉ đạo đề nghị các cơ quan, đơn vị duy trì, đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trong thời gian giảm nước chuyển vụ Hè Thu năm 2024 sang vụ Mùa năm 2024.

Theo dõi thực hiện Nghị quyết số 29/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

##### **2. Nước sạch nông thôn**

Tổng hợp đề xuất kinh phí hỗ trợ hệ thống xử lý nước hộ gia đình năm 2025; báo cáo kiểm tra công tác quản lý, vận hành, khai thác công trình cấp nước tập trung đối với Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn; báo cáo sơ kết thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; theo dõi thực hiện chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước sinh hoạt hộ gia đình nông thôn và chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2024.

Tiếp tục tăng cường: (1) công tác quản lý, khắc phục, sửa chữa kịp thời các sự cố nhằm duy trì ổn định việc cung cấp nước thường xuyên, liên tục phục vụ cho người dân, sửa chữa nâng cấp tuyến ống từng bước giảm tỷ lệ thất thoát nước; (2) công tác quản lý, thường xuyên rà soát, kiểm tra các khoản thu, nộp tiền nước trong tháng.

##### **3. Quản lý xây dựng cơ bản**

Theo dõi, đôn đốc thực hiện các 39 dự án trong năm 2024; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT, hạ tầng kỹ thuật (công trình cấp nước), lâm nghiệp, nhất là chú trọng thực hiện 03 dự án trọng điểm của tỉnh: (1) Dự án Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông (giai đoạn 2); (2) Dự án sửa chữa hồ Tha La huyện Tân Châu; (3) Trạm bơm Tân Long huyện Châu Thành.

Hoàn chỉnh báo cáo kết quả khảo sát đầu tư dự án Kênh chuyên nước Mộc Bài theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 4881/TB-VP ngày 05/6/2024; theo dõi tiến độ thực hiện các dự án; phối hợp với chủ đầu tư xử lý các vướng mắc khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, xử lý kỹ thuật các công trình.

#### **4. Công tác phòng, chống thiên tai**

Báo cáo kiểm tra công tác công tác PCTT trên địa bàn các huyện: Dương Minh Châu, Bến Cầu và thị xã Trảng Bàng; đề nghị Quỹ Cộng đồng phòng, tránh thiên tai bổ sung một số nội dung quản lý, vận hành trạm đo mưa tự động chuyên dùng; nghiệm thu tổng thể 11 trạm đo mưa tự động chuyên dùng phục vụ công tác PCTT.

### **V. KINH TẾ HỢP TÁC, PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VÀ CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP**

Tiếp tục chiêu sinh lớp sơ cấp “Giám đốc hợp tác xã” năm 2024, xây dựng kế hoạch đầu thầu mở lớp.

Tổng hợp nhu cầu và thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ thu hút lao động trẻ về làm việc tại các Hợp tác xã nông nghiệp theo Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Kế hoạch vốn năm 2024 của tỉnh.

Báo cáo đánh giá tổng thể kết quả thực hiện các Đề án bố trí khu, cụm dân cư trên địa bàn tỉnh; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh cho ý kiến thực hiện.

Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn năm 2024.

Thực hiện kết luận cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh về hỗ trợ dự án liên kết trồng dưa lưới của Hợp tác xã Thương mại Dịch vụ Nông nghiệp Phúc Lợi và dự án hỗ trợ lãi vay trồng bưởi da xanh của ông Lê Tài Hòa tại Công văn số 7228/VP-TH ngày 15/8/2024.

Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất đã được các cấp thẩm quyền ban hành<sup>41</sup> đảm bảo các chính sách sớm phát huy được hiệu quả.

### **VI. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ CHẾ BIẾN**

Tiếp tục theo dõi tình hình chế biến mì năm 2024 và sản xuất và chế biến mía đường trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện Kế hoạch Kiểm tra, giám sát chuỗi đường năm 2024.

<sup>41</sup> Gồm các chính sách: hỗ trợ lãi vay; hỗ trợ liên kết; hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt; hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; hỗ trợ hệ thống xử lý nước sinh hoạt hộ gia đình nông thôn, đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025; nội dung đầu tư, mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại Ngành Nông nghiệp tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024-2030.

Tiếp tục theo dõi tình hình giá cả hàng tháng của một số mặt hàng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2024; giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình xuất khẩu nông sản sang thị trường Trung Quốc; thông tin đến địa phương, doanh nghiệp các cảnh báo, quy định mới của thị trường xuất khẩu

## **VII. CHƯƠNG TRÌNH MTQG – CHƯƠNG TRÌNH OCOP**

### **1. Chương trình MTQG xây dựng NTM**

Tham mưu UBND tỉnh: Quyết định sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo tiến độ khắc phục thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán tại Thông báo số 255/TB-KTNN ngày 07/7/2023 của Kiểm toán nhà nước.

Phối hợp sở, ngành liên quan và UBND thành phố Tây Ninh, thị xã Trảng Bàng hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận thành phố/thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

### **2. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững**

Tiếp tục phối hợp các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện 43 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững năm 2024 theo kế hoạch.

### **3. Chương trình OCOP**

Thực hiện Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức hỗ trợ thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024 – 2025.

Tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh năm 2024.

Tiếp tục tham gia các hoạt động trưng bày, quảng bá giới thiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và OCOP có thế mạnh của Tây Ninh.

## **VIII. CÔNG TÁC THU HÚT ĐẦU TƯ, XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI**

Tiếp tục thẩm định các dự án đầu tư chăn nuôi theo thẩm quyền; theo dõi tiến độ thực hiện các dự án đầu tư chăn nuôi trên địa bàn tỉnh (Chuỗi chăn nuôi gà của Tập đoàn Hùng Nhon, Chuỗi chăn nuôi heo Công ty Cổ phần BaF Việt Nam, Công ty Cổ phần sữa Việt Nam, Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Công nghệ cao Kim Quyên, Công ty TNHH TM DV Nông nghiệp Phú Lâm). Phối hợp cho ý kiến đối với các dự án nông nghiệp xin chủ trương đầu tư.

Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, nhà vườn, cá nhân trên địa bàn tỉnh biết tham gia.

## **IX. THÔNG TIN CHUYÊN MỤC, TỌA ĐÀM, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỬ TRI**

Tiếp tục phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh triển khai thực hiện các chuyên mục, tọa đàm năm 2024; đồng thời phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết và trả lời các kiến nghị cử tri liên quan đến các lĩnh vực của ngành Nông nghiệp và PTNT quản lý.

## **X. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VTNN**

- Tổng hợp, xử lý kết quả và ban hành kết luận các đoàn: (1) kiểm tra công tác quản lý, vận hành, khai thác công trình cấp nước tập trung đối với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (theo Quyết định số 263/QĐ-SNN ngày 18/6/2024 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT); (2) thanh tra về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống trên địa bàn tỉnh năm 2024 (theo Quyết định số 56/QĐ-TTr ngày 20/6/2024 của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT).

- Thực hiện đoàn: (1) kiểm tra bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2024 (theo Quyết định số 266/QĐ-SNN ngày 19/6/2024 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT); (2) kiểm tra việc vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ngư cụ cấm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đợt 1 năm 2024 (theo Quyết định số 307/QĐ-SNN ngày 18/7/2024 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT); (3) kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh năm 2024 (theo Quyết định số 314/QĐ-SNN ngày 24/7/2024 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT).

- Tiếp tục triển khai thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra năm 2024 theo Kế hoạch đã phê duyệt.

## **X. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

Thực hiện quy trình bổ nhiệm chức vụ, điều động CCVC theo nhu cầu công tác cán bộ và công tác thi đua khen thưởng công chức, viên chức và người lao động năm 2024; đảm bảo các chế độ, chính sách của CCVC và người lao động đúng quy định; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng thuộc Sở và các phòng tương đương thuộc cơ quan, đơn vị.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động ngành Nông nghiệp và PTNT tháng 8 năm 2024, nhiệm vụ và giải pháp tháng 9 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đảng ủy Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, P.KHTC.Thúy.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**